

Bản án số: **317/2024/HS-PT**

Ngày: 17-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Duy K** và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 200/2023/HS-ST ngày 05/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Duy K, sinh ngày 05/12/1981 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: **Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1962 và bà **Trần Thị H**, sinh năm 1963; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ tên **Bùi Thị Thùy D**, sinh năm 1990 và có 02 con: lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: Không;

Tiền án:

Ngày 10/7/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”, phải trả 52.100.000 đồng

cho anh **Trần Văn L**; phải chịu án phí HSST 50.000 đồng và án phí DSST 2.605.000 đồng. Bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Đương sự đã thi hành bồi thường 10.000.000 đồng cho anh **Trần Văn L** và ngày 16/3/2009 Chi cục thi hành án trả đơn yêu cầu thi hành số tiền 42.100.000 đồng cho anh **L**. Tại hồ sơ có đơn xác nhận của ông **Trần Văn L** đã nhận đủ số tiền 42.100.000 đồng bồi thường nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2023 đến ngày 19/4/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

2. **Trần Khánh T**, sinh ngày 02/10/1992 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: **Ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trần Hữu T1**, sinh năm 1955 và bà **Âu Kim T2** (đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có vợ tên **Nông Thị S**, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 con: sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2023 đến ngày 19/4/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Khánh T và **Nguyễn Duy K** là hàng xóm với nhau, năm 2019 **Nguyễn Duy K** và **Trần Khánh T** có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề với nhau, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của **Đài M và Đài M**. Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2019 đến tháng 12/2019, **Trần Khánh T** sử dụng điện thoại có số sim 09.73.513.977 nhắn tin số đề gửi đến **Nguyễn Duy K** ghi đề. Sau khi nhận tin nhắn, **K** nhắn tin lại OK xác nhận đồng ý với người chơi.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề và tỷ lệ thắng thua như sau:

Trước khi có kết quả xổ số kiến thiết trong ngày mở, người mua đề lựa chọn Đài và các con số theo ý thích rồi đặt cược tiền số đã chọn để so sánh với các con số trên lô xổ số khi mở thưởng. Người bán đề nhận tin nhắn điện thoại của người ghi đề gửi đến và xác nhận tin nhắn. Khi kết quả xổ số kiến thiết trong ngày mở, nếu các con số của người mua đề trùng các con số trên các lô xổ số thì

người mua đề thắng bạc, người bán đề trả tiền cho người mua đề. Ngược lại thì người mua đề thua bạc với số tiền sử dụng để ghi số đề. Mức độ ăn thua được tính theo các hình thức: đầu, đuôi tức là mua hai số trùng với hai số ở giải tám hoặc hai số cuối của giải đặc biệt thì tỷ lệ thắng thua bạc là 01 x 70; bao lô 02 số tức là mua 02 con số bất kỳ nếu trùng với 02 con số cuối của tất cả các giải thì tỷ lệ thắng thua bạc là 01 x 70; đầu đuôi và bao lô 03 số tỷ lệ thắng thua bạc 01x600; số đá tức là mua ít nhất 02 cặp số nếu trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thì tỷ lệ thắng thua bạc là 01x700, xỉu chủ đầu đuôi tỉ lệ 1/600 lần.

Ngày 10/4/2023, Nguyễn Duy K đến Công an xã T, huyện V tự thú về hành vi đánh bạc. Trần Khánh T biết Nguyễn Duy K tự thú cũng đã đến Công an xã T, huyện V đầu thú hành vi ghi số đề với Nguyễn Duy K.

** Tang vật tạm giữ:*

01 điện thoại di động iphone 7, 01 điện thoại di động iphone 11 của Nguyễn Duy K. Điện thoại và sim số 09.73.513.977 của Trần Khánh T không thu được.

Kết quả điều tra xác định:

15 giờ 36 phút ngày 10/7/2019, Trần Khánh T nhắn tin cho Nguyễn Duy K với nội dung “BL 51 53 72 50n da 51 53 72 10n”. Có nghĩa là bao lô Đài Miền Nam 51, 53, 72 mỗi số là 50.000 đồng; đá 51, 53, 72 mỗi số là 10.000 đồng. Số tiền bao lô Đ1 là 2.100.000 đồng, tiền đá là 840.000 đồng. Tổng tiền đánh bạc là 2.940.000 đồng. Kết quả không trúng trong ngày.

15 giờ 55 phút ngày 18/12/2019, Trần Khánh T nhắn tin cho Nguyễn Duy K với nội dung “26 bl 200n”; Có nghĩa là Đài M là 2.800.000 đồng, T trúng đề số 26 là 14.000.000 đồng. Tổng số tiền ghi đề và trúng đề là: 16.800.000 đồng.

Tin nhắn số “23. 41bl moi con 200ng” và “47 bl 100ng”. Có nghĩa là tổng số tiền ghi đề theo xổ số Đ2 là 10.500.000 đồng, kết quả xổ số Đài M không trúng.

15 giờ 47 phút ngày 25/12/2019 Trần Khánh T nhắn tin cho Nguyễn Duy K với nội dung “14.41 bl 100 đá 50; 61 21 100n. Da 61 21 50n” . Tổng số tiền ghi đề theo Đ1 là 8.400.000 đồng, kết quả số 41, 21 trúng thưởng là 21.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề và trúng đề là 29.400.000 đồng.

17 giờ 50 phút ngày 25/12/2019 tin nhắn và “86.97 bl 200” “Bl 21 200n” tổng số tiền ghi đề theo Đ2 là 12.600.000 đồng, số 86 trúng thưởng là 14.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề và trúng đề là 26.600.000 đồng.

Nguyễn Duy K và **Trần Khánh T** đã thanh toán tiền trúng thưởng cho nhau ngày 18, 25.12/2019.

Kết quả truy cập mạng Internet ứng dụng Zalo, truy tìm số điện thoại 09.73.513.977, xuất hiện Zalo “Khánh Toàn”. **Trần Khánh T** xác nhận tài khoản Zalo có đăng hình con gái làm biểu tượng và sử dụng trước đây.

Kiểm tra điện thoại Iphone 11 của **Nguyễn Duy K** lưu giữ tin nhắn SMS, tài khoản Zalo số thuê bao 09.73.513.977 tên “NAMXIA” có tên thật là **Trần Khánh T**.

Kết quả kiểm tra điện thoại Iphone 7 của **Nguyễn Duy K** lưu giữ tin nhắn thuê bao số 09.73.513.977 ghi số đề.

** Xử lý tang vật:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện V** giao trả 01 điện thoại di động Iphone 11 cho **Nguyễn Duy K**.

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7.

Buộc nộp sung vào ngân sách nhà nước: **Nguyễn Duy K** số tiền 10.500.000 đồng **Trần Khánh T** số tiền 49.000.000 đồng.

Đối với hành vi đánh bạc ngày 10/7/2019 của **Trần Khánh T** với **Nguyễn Duy K** với số tiền là 2.940.000 đồng chưa đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm (chỉ bị xử lý hành chính) nhưng do đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2023/HS-ST ngày 05/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã:**

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Duy K** và **Trần Khánh T** phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 262; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy K** **08 (T3) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bị bắt đi chấp hành án (được trừ đi những ngày tạm giữ từ ngày 10/4/2023 đến ngày 19/4/2023).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 262; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Khánh T 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bị bắt đi chấp hành án (được trừ đi những ngày tạm giữ từ ngày 10/4/2023 đến ngày 19/4/2023).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/12/2023, các bị cáo **Nguyễn Duy K** và **Trần Khánh T** cùng kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc hình phạt nhẹ hơn.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm vụ án:

Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo **Nguyễn Duy K** và **Trần Khánh T** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên cần có mức hình phạt phù hợp đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy K 08 (T3) tháng tù** và bị cáo **Trần Khánh T 06 (S1) tháng tù** về tội “Đánh bạc” là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo đề nghị hưởng án treo hoặc hình phạt nhẹ hơn. Xét thấy, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tuy các bị cáo không bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện nhưng đã tự nguyện đầu thú và tự thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn và các con còn nhỏ.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2023/HS-ST ngày 05/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo hướng chuyển sang hình phạt tiền đối với các bị cáo **K, T** là cũng đủ nghiêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Ngày 18/12/2019 và ngày 25/12/2019, tại xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Nguyễn Duy K và Trần Khánh T đã rủ nhau đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của đài Miền B và đài Đ1, trong đó K là người nhận ghi đề, T là người đánh đề, cụ thể:

Ngày 18/12/2019, số tiền đánh bạc theo Đài xổ số Miền B là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng); Đài xổ số Đ1 là 16.800.000 đồng. (Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Ngày 25/12/2019, số tiền đánh bạc theo Đài xổ số Đ1 là 29.400.000 đồng (Hai mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng). Đài xổ số miền B là 26.600.000 đồng. (Hai mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

Với hành vi phạm tội nêu trên, các bị cáo Nguyễn Duy K và Trần Khánh T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên cần có mức hình phạt phù hợp đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có cơ sở.

Tuy nhiên, qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Duy K: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” nhưng căn cứ vào tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ thể hiện bị cáo cũng đã thi hành xong phần trách nhiệm dân sự từ năm 2009, bị cáo chỉ còn chưa thi hành đối với phần án phí dân sự nên bị cáo vẫn còn tiền án cụ thể:

“Ngày 10/7/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”, phải trả 52.100.000

đồng cho anh **Trần Văn L**, án phí HSST 50.000 đồng, án phí DSST 2.605.000 đồng, miễn án phí HSPT.

Đương sự đã thi hành bồi thường 10.000.000 đồng cho anh **Trần Văn L**. Ngày 16/3/2009, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu ban hành Quyết định trả đơn yêu cầu thi hành số tiền 42.100.000 đồng cho anh **L**. Tại hồ sơ có đơn xác nhận của ông **Trần Văn L** nhận đủ số tiền 42.100.000 đồng bồi thường nêu trên”. Cho thấy, đã giải quyết xong.

Đối với hành vi đánh bạc của các bị cáo trong vụ án này bằng hình thức ghi số đề (diễn ra từ năm 2019) không bị ai phát hiện. Tuy nhiên ngày 10/4/2023, bị cáo **Nguyễn Duy K** tự đến **Công an xã T, huyện V** để tự thú về hành vi “Đánh bạc” của mình. Sau đó, bị cáo **Trần Khánh T** cũng đã đến **Công an xã T, huyện V** đầu thú về hành vi ghi số đề với bị cáo **K**. Cho thấy, các bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình nên cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo **K** là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, ngoài các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho các bị cáo như đã nêu: Bị cáo **Trần Khánh T** có bà cố ngoại **Lê Thị Đ** là Liệt sỹ (được Tổ quốc ghi công đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp); Bị cáo đã từng đi bộ đội, nhập ngũ tại Phòng Tham mưu – **Sư đoàn C1 – Quân khu G** (kèm theo Quyết định về việc cho quân nhân xuất ngũ).

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội như đã nêu trên và các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ mới so với cấp sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo chuyển sang hình phạt tiền đối với các bị cáo (như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai) là cũng đủ nghiêm để các bị cáo có cơ hội sửa chữa, sống có ích cho gia đình, xã hội và thấy được sự khoan hồng của pháp luật đối với người đã biết ăn năn hối cải.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Duy K**, **Trần Khánh T**; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2023/HS-ST ngày 05/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 35 (áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **K**) của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy K** 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Khánh T** 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Các bị cáo đều bị xử phạt về tội “Đánh bạc”.

[3] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân H. Vĩnh Cửu (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an H. Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an H. Vĩnh Cửu;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Vĩnh Cửu;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- UBND xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ - Các Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hồng Hương